

Số: 33 /QĐ-TTHĐND

Sơn La, ngày 26 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
quy định nội dung được giao (Đợt 8 năm 2026)**

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2026-2031**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 709/TTr-UBND ngày 05/9/2026, Tờ trình số 721/TTr-UBND ngày 10/9/2026; Tờ trình số 603/TTr-UBND ngày 09/8/2026, Báo cáo số 638/BC-UBND ngày 12/9/2026; Báo cáo số 874/BC-VP ngày 13/9/2026 của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; căn cứ kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Phiên họp thứ 11 tại Thông báo số 68/TB-TTHĐND ngày 15/9/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung được giao (Đợt 8 năm 2026) (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm giao cơ quan chủ trì soạn thảo, các cơ quan có liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các nội dung được giao bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ, thời hạn trình Nghị quyết theo Quyết định này.

2. Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, CTHĐND, Bắc (02b)

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Cường

DANH MỤC
Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung được giao (Đợt 8 năm 2026)
(Kèm theo Quyết định số 33 /QĐ-TTHĐND ngày 26 tháng 9 năm 2026 của Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm (nội dung giao quy định)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
1	Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15	01/7/2025	Khoản 4 Điều 4	Căn cứ vào quy định của Chính phủ và định hướng phát triển ngành, lĩnh vực chiến lược, trọng tâm của quốc gia, địa phương, người đứng đầu Bộ, ngành, cơ quan trung ương hoặc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xác định ngành, lĩnh vực cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong từng giai đoạn và quyết định chính sách đối với đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thuộc phạm vi quản lý phù hợp với khả năng ngân sách và thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức.	UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026	Quy định nội dung được giao
	Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt	01/01/2025	Khoản 4 Điều 3	Căn cứ định hướng phát triển ngành, lĩnh vực chiến lược, trọng tâm của quốc gia, địa phương, các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương xác định cụ thể những ngành, lĩnh vực cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong từng giai đoạn và quyết định cụ thể việc thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tùy thuộc vào khả năng ngân sách và thẩm quyền quản lý cán					

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm (nội dung giao quy định)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
	trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội			bộ, công chức, viên chức theo phân cấp.					
2	Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản	02/7/2025	Khoản 1, khoản 3 Điều 5	- Căn cứ tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn, định kỳ 05 năm một lần hoặc trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định việc thu hoặc không thu kinh phí đóng góp của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản - Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giao cơ quan quản lý thu, sử dụng kinh phí đóng góp phù hợp với địa bàn có khoáng sản được khai thác	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV/2026	
3	Thông tư số 39/2026/TT-BKHCHN ngày 01/7/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định lập và quản lý chi phí trong hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước	01/7/2026	Điểm m khoản 7 Điều 3	Chi hỗ trợ hoạt động của mạng lưới chuyển đổi số, tổ công nghệ số, tổ chuyển đổi số cộng đồng tại địa phương quy định tại khoản 5 Điều 79 của Nghị định số 224/2026/NĐ-CP: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chính sách hỗ trợ hoạt động, nội dung chi hỗ trợ, mức kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương trên cơ sở phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương. Khuyến khích huy động kinh phí hỗ trợ từ các nguồn vốn hợp pháp khác. Các nội dung chi hỗ trợ cơ bản bao gồm: - Phụ cấp hỗ trợ cho người tham gia tổ công nghệ	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm (nội dung giao quy định)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
				số cộng đồng, tổ chuyển đổi số cộng đồng; - Hỗ trợ chi phí gói cước viễn thông cho người tham gia tổ công nghệ số cộng đồng, tổ chuyển đổi số cộng đồng để thực hiện nhiệm vụ của tổ công nghệ số cộng đồng, tổ chuyển đổi số cộng đồng; - Các nội dung chi hỗ trợ khác để thực hiện nhiệm vụ của tổ công nghệ số cộng đồng, tổ chuyển đổi số cộng đồng.					
4	Thông tư số 23/2026/TT-BKHCN ngày 28/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	12/7/2026	Khoản 8 Điều 3	Định mức chi kinh phí ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư này là định mức tối đa. Căn cứ định mức chi tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh giao thẩm quyền quyết định mức chi ngân sách nhà nước lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho hoạt động tiêu chuẩn, hoạt động quy chuẩn kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm phù hợp với đặc thù hoạt động tiêu chuẩn, hoạt động quy chuẩn kỹ thuật của địa phương và khả năng cân đối ngân sách được giao.	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV/2026	